

Số: 18 /QĐ-HVKHCN

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Quy định mẫu bằng tiến sĩ, mẫu phôi và phụ lục văn bằng tiến sĩ**  
**của Học viện Khoa học và Công nghệ**

**GIÁM ĐỐC**  
**HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Quyết định số 303/QĐ-VHL ngày 01/3/2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 27/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định nội dung chính ghi trên văn bằng và phụ lục văn bằng giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1968/QĐ-HVKHCN ngày 28/12/2021 của Giám đốc Học viện Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ tại Học viện Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mẫu bằng tiến sĩ, mẫu phôi và phụ lục văn bằng tiến sĩ của Học viện Khoa học và Công nghệ (Mẫu kèm theo).

**Điều 2:** Quyết định này thay thế Quyết định số 54/QĐ-HVKHCN ngày 18/01/2018 của Giám đốc Học viện Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt thay đổi mẫu phôi bằng tiến sĩ và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính và Truyền thông, Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng, Trưởng các phòng chức năng, Trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Công an TPHN (để b/c);
- Viện Hàn lâm KHCNVN (để b/c);
- Lưu: VT, ĐBCL, TN.06



**GS.TS. Vũ Đình Lâm**

# QUY ĐỊNH MẪU BẰNG TIẾN SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /QĐ-HVKHCN ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Giám đốc Học viện Khoa học và Công nghệ)

## 1. Nội dung, kích thước, chất liệu, màu sắc

Bằng Tiến sĩ gồm 2 phần: phần bìa và phần ruột

a. **Phần bìa:** Giả da, bồi bìa cattong, trang 1 và 4 màu mận chín; trang 1 in nhũ vàng hình Quốc huy, dòng chữ:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẰNG TIẾN SĨ**

- Trang 2 và 3 màu trắng

b. **Phần ruột:** Gồm 4 trang, mỗi trang có kích thước 21 cm x 29 cm.

- Nội dung: Phần bên phải trình bày nội dung bằng tiếng Việt, phần bên trái trình bày nội dung bằng tiếng Anh.

- Màu sắc ở phần nội dung:

+ Trang 1 và trang 4 màu trắng, cuối trang 4 góc trái ghi số hiệu phôi bằng tiến sĩ.

+ Trang 2 và trang 3 có nền màu vàng nhạt, hoa văn màu nâu vàng, viền hoa văn màu vàng rêu, tên bằng tiến sĩ tiếng Việt và tiếng Anh có màu đỏ, các chữ khác có màu đen. Hình trống đồng in chìm chính giữa 2 trang, cùng một màu với độ đậm nhạt của màu nền; có logo của Học viện Khoa học và Công nghệ;

+ Trang 2 và 3 có dòng chữ GUST in chìm bảo an theo chiều ngang, cùng màu với màu nền.

- Chất liệu: Giấy bảo an định lượng 150g/m<sup>2</sup>, in 06 màu (trong đó có 01 màu mực bảo an + 02 màu vân nền thiết kế bảo an).

## 2. Cách ghi nội dung:

- Phong chữ là Time New Roman, kiểu chữ, cỡ chữ phù hợp, đảm bảo cân đối với chữ trong văn bằng; chữ đảm bảo rõ ràng, dễ đọc.

- Nội dung tiếng Anh phải được ghi chính xác và phù hợp với nội dung tiếng Việt; kích cỡ chữ tiếng Anh không lớn hơn tiếng Việt.

- Mục “Ngành”, “Nhóm ngành” ghi theo Danh mục Ngành, nhóm ngành đã được Học viện Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

- Mục “Cho”: ghi họ, tên đệm (nếu có), tên của người được cấp bằng theo giấy khai sinh (giới tính đặt trước họ tên và ghi ông/bà).

- Mục “Sinh ngày”: ghi ngày, tháng, năm sinh theo Giấy khai sinh. Nếu ngày sinh là ngày 1 đến 9, tháng sinh là tháng 1, tháng 2 thì thêm số 0 ở trước, ghi năm sinh đầy đủ 04 chữ số (ví dụ: 06/02/1980).

- Mục “Hà Nội, ngày...tháng...năm” ghi ngày, tháng, năm.



- Mục “Giám đốc” Giám đốc Học viện Khoa học và Công kỹ, ghi rõ họ tên và đóng dấu theo đúng quy định.

- Mục “Số hiệu”: ghi tên viết tắt tiếng Anh của Học viện Khoa học và Công/viết tắt tên bằng tiến sĩ, số thứ tự bằng tiến sĩ được lập liên tục theo số tự nhiên từ nhỏ đến lớn trong toàn bộ quá trình hoạt động của Học viện Khoa học và Công (Ví dụ: GUST/TS 123).

- Mục “Số vào sổ cấp bằng”: ghi viết tắt tên bằng tiến sĩ/số thứ tự bằng tiến sĩ được cấp trong năm/năm cấp/mã hiệu của khoa/số thứ tự tiến sĩ được cấp bằng trong khoa theo số thứ tự từ nhỏ đến lớn trong toàn bộ quá trình đào tạo của Học viện Khoa học và Công (Ví dụ: TS/01/2024/PHY/123).

- Mục “Số hiệu phôi”: tên viết tắt bằng tiến sĩ/số thứ tự theo số tự nhiên từ nhỏ đến lớn, theo tổng số lượng phôi ghi trong hợp đồng in/năm in (ví dụ: TS/01/2024).



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness



RECTOR  
GRADUATE UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

confers

# THE DEGREE OF DOCTOR OF PHILOSOPHY

Major:

Upon

Mr./Ms.

Date of birth

Hanoi,.....

Given under the seal of  
GRADUATE UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

Serial number:  
Reference number:

# PHÔI MẪU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIÁM ĐỐC  
HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

cấp

# BẰNG TIẾN SĨ

Nhóm ngành

Ngành:

Cho

Ông/Bà

Sinh ngày

Hà Nội,.....

GIÁM ĐỐC

Số hiệu:  
Số vào sổ cấp bằng:

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
Independence - Freedom - Happiness



**RECTOR**  
**GRADUATE UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY**

confers

**THE DEGREE OF**  
**DOCTOR OF PHILOSOPHY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIÁM ĐỐC**  
**HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

cấp

**BẰNG TIẾN SĨ**

BẢN MẪU  
SPECIMEN

## MẪU PHỤ LỤC BẰNG TIẾN SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định số *18* /QĐ-HVKHCN ngày *08* tháng *01* năm 2025  
của Giám đốc Học viện Khoa học và Công nghệ)

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN  
HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## PHỤ LỤC BẰNG TIẾN SĨ

(Kèm theo) Bảng Tiến sĩ số hiệu GUST/TS..... cấp ngày ..... tháng .... năm 20...)

Họ và tên: \*

Ngày sinh:

Giới tính:

Ngày nhập học: (theo ngày QĐ công nhận NCS)

Thời gian đào tạo: (theo QĐ công nhận NCS)

Trình độ đào tạo theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam: Tiến sĩ

Mã nghiên cứu sinh:

Nhóm ngành đào tạo:

Ngành đào tạo:

Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt

Hình thức đào tạo: Chính quy

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Kết quả học tập
I.	Các học phần bổ sung (nếu có)			
II.	Các học phần trình độ tiến sĩ			
III.	Các chuyên đề tiến sĩ và tiểu luận tổng quan			
IV.	Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ			
Tổng số tín chỉ				

GIÁM ĐỐC

Ghi chú: Trường hợp học phần được công nhận từ CSĐT khác thì ghi rõ số tín chỉ và tên CSĐT ngay sau tên học phần./.